

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ**

Số: 03/2018/NQ-HĐND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Rạch Giá, ngày 16 tháng 01 năm 2018

NGHỊ QUYẾT
Về điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020
thành phố Rạch Giá

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ SÁU

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương, ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật đất đai, ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ, sửa đổi bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 29/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Quyết định 1440/QĐ-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2014 của UBND tỉnh Kiên Giang về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011 - 2015) thành phố Rạch Giá;

Xét tờ trình số 01/TTr-UBND ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 22/BC-HĐND ngày 04 tháng 01 năm 2018 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân thông qua điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. Cụ thể:

1. Đất nông nghiệp: 5.646,66 ha. Trong đó:

- Đất trồng lúa: 5.283,55 ha.
- Đất trồng cây hàng năm khác: 43,39 ha.
- Đất trồng cây lâu năm: 317,45 ha.

2. Đất phi nông nghiệp: 5.154,99 ha. Trong đó:

- Đất quốc phòng: 70,39 ha.
- Đất an ninh: 34,03 ha.
- Đất khu công nghiệp: 1,75 ha.
- Đất cụm công nghiệp: 45,0 ha.
- Đất thương mại dịch vụ: 303,72 ha.
- Đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp: 38,08 ha.
- Đất phát triển hạ tầng: 1.675,02 ha.
- Đất di tích lịch sử - văn hóa: 2,88 ha.
- Đất bãi thải, xử lý chất thải: 22,11 ha.
- Đất ở tại nông thôn: 201,1 ha.
- Đất ở đô thị: 1.995,93 ha.
- Đất xây dựng trụ sở cơ quan: 54,92 ha.
- Đất xây dựng trụ sở các tổ chức sự nghiệp: 5,01 ha.
- Đất cơ sở tôn giáo: 19,09 ha.
- Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng: 34,80 ha.

(Chi tiết có Bảng phục lục số 2: Nhu cầu sử dụng đất trong kỳ điều chỉnh QHSD đất đến 2020 thành phố Rạch Giá kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân thành phố hoàn tất thủ tục trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt theo quy định.

Thường trực Hội đồng nhân dân, hai Ban Hội đồng nhân dân thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 của thành phố Rạch Giá sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh xét duyệt.

Nghị quyết này thay thế mục 2, Điều 1, Nghị quyết số: 08/2013/NQ-HĐND ngày 27 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân thành phố về việc thông qua quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất 5 năm kỳ đầu (2011-2015) thành phố Rạch Giá.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Rạch Giá khóa XI, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 16 tháng 01 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày 26 tháng 01 năm 2018./.

Nơi nhận:

- TT.HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT.Thành ủy;
- TT.HĐND, UBND.TP;
- UB MTTQ VN TP
- Các vị đại biểu HĐND.TP;
- Các phòng, ban thành phố;
- TT.HĐND, UBND các phường, xã;
- Lưu.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Nhỏ

Nguyễn Văn Nhỏ